

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2026/HNGĐ-ST

Ngày 15/5/2026

V/v "ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Quế và bà Đồng Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền

Ngày 15 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 296/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2026/QĐXX- ST ngày 07/4/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2026/QĐST-HNGĐ ngày 29/4/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Hồ Thị L - sinh năm 2000

Địa chỉ ĐKTT: Xóm T, xã Đ, tỉnh Nghệ An (vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1998 (vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

Địa chỉ Địa chỉ trước khi xuất cảnh : xóm T, xã Đ, tỉnh Nghệ An

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Xuân R- sinh năm 1974 và bà Bùi Thị H1- sinh năm 1976. Trú tại: Xóm T, xã Đ, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt- có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong xin ly hôn và bản tự khai của nguyên đơn chị Hồ Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào ngày

02/10/2018 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (nay là UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hoà giải nhiều lần nhưng vẫn không giải quyết được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hồ Thị L đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H

- Về quan hệ con chung: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/2/2019. Nay ly hôn chị có nguyện vọng để con tiếp tục ở với anh H và ông bà nội vì từ khi ly thân cháu ở với anh H và ông bà nội. Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Hồ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết các giấy tờ, văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Nguyễn Văn H tuy nhiên tại các buổi làm việc và tại phiên toà anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Xuân R- sinh năm 1974 và bà Bùi Thị H1- sinh năm 1976 : Ông bà là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn H. Hiện nay anh Nguyễn Văn H đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài (Đài Loan) nhưng ông bà không cho biết địa chỉ cụ thể. Anh H thường liên lạc về nhà qua mạng xã hội. Các văn bản tố tụng của Tòa án được ông bà nhận thay và đã thông báo lại cho anh H. Thông qua trao đổi qua mạng xã hội anh H có ý kiến: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào ngày 02/10/2018 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn . Nay chị L đề nghị Toà án giải quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Về con chung: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/2/2019. Nay ly hôn anh H có nguyện vọng được nuôi con chung và tạm giao cho ông bà nội là bố mẹ ruột của anh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía ông bà: Đối với con chung của Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/2/2019 đã sống cùng với ông bà nội từ thời điểm anh H và chị L đi làm ăn xa. Nay ly hôn thì đề nghị Toà án giao con chung cho anh H chăm sóc và nuôi dưỡng cháu cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Trong thời gian anh H ở nước ngoài thì ông bà đồng ý tạm thay anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu cho đến khi anh H về nước. Ông bà cũng không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi cháu từ trước đến nay.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An phát biểu ý kiến theo quy định tại 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H. Tại công văn số 1902/QLXNC-Đ1 của Phòng Q – Công an tỉnh N thể hiện: anh Nguyễn Văn H đã có lần xuất cảnh gần nhất ngày 06/4/2022 và chưa có thông tin nhập cảnh do đó đây là vụ án có yếu tố nước ngoài nên tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 39, điểm d khoản 1 điều 469,470 bộ luật tố tụng dân sự

Về tố tụng: quá trình thụ lý giải quyết vụ án thẩm phán thư ký ban hành các văn bản theo trình tự quy định pháp luật. Tại phiên tòa hội đồng xét xử thực hiện theo đúng trình tự. Về nội dung: Đề nghị tòa án căn cứ quy định tại khoản 1 điều 28, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điểm d khoản 1 điều 469,470,479 147, 271, 273 bộ luật tố tụng dân sự 2015 sửa đổi bổ sung 2025, điều 51, 56, 58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân gia đình 2014 nghị quyết 01/2024 ngày 16/5/2024 về việc giải quyết vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hồ Thị L: cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Về con chung: giao con chung cho anh Nguyễn Văn H chăm sóc nuôi dưỡng và tạm giao cho ông Nguyễn Xuân R và bà Bùi Thị H1 là bố mẹ ruột anh H thay anh H2 tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu trong thời gian anh H đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị L do anh Nguyễn Văn H không yêu cầu. Chị Hồ Thị L có quyền đi lại chăm sóc thăm nom con chung.

- Về án phí: Buộc chị Hồ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình. Bị đơn anh Nguyễn Văn H có địa chỉ trước khi xuất cảnh là xóm T, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Tại công văn số 1902/QLXNC-Đ1 của Phòng Q – Công an tỉnh N thể hiện: anh Nguyễn Văn H đã có lần xuất cảnh gần nhất ngày 06/4/2022 và chưa có thông tin nhập cảnh do đó đây là vụ án có yếu tố nước ngoài nên tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 39, điểm d khoản 1 điều 469, 470 bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được theo khoản 1 điều

207 bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn H mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng thông qua người thân và niêm yết hợp lệ tuy nhiên bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Xét anh Nguyễn Văn H có hộ khẩu thường trú tại xóm T, xã Đ, tỉnh Nghệ An nhưng đã xuất cảnh ra nước ngoài không có mặt tại địa phương mà không thông báo địa chỉ hiện tại. Tòa án đã có công văn yêu cầu cung cấp địa chỉ nhưng người thân của anh H cho biết không rõ địa chỉ cụ thể mặc dù chị có liên lạc qua mạng xã hội. Do đó cần xác định đây là trường hợp cố tình dấu địa chỉ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228, điều 238 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai trình bày của các đương sự và quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án đã xác định: Về quan hệ tình cảm: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào ngày 02/10/2018 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (nay là UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An) và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật nhân và đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống được với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không cùng tiếng nói chung. Nay chị Hồ Thị L kiên quyết xin ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm giữa vợ chồng đã thực sự không còn, hai bên không quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa, mục đích hôn nhân không thể đạt được, vi phạm tình nghĩa vợ chồng theo quy định tại Điều 29 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Hồ Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/2/2019. Hiện nay cháu đang ở cùng ông bà nội. Chị L có nguyện vọng giao con cho anh H và ông bà nội, anh H đồng ý và đề nghị tạm giao cho bố mẹ ruột của anh là ông Nguyễn Xuân R và bà Bùi Thị H1 đến khi anh về nước, cấp dưỡng nuôi con do chị L tự nguyện anh đồng ý. Xét cháu Nguyễn Tuấn K từ khi bố mẹ ly thân ở với bố và ông bà nội hiện nay chị L đang ở nước ngoài không thể trực tiếp nuôi con, chị đồng ý để cháu ở với bên nội. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Xuân R và bà Bùi Thị H1 đồng ý tiếp tục chăm sóc nuôi cháu Tuấn K cho đến khi anh H về nước do đó để đảm bảo sự ổn định về môi trường sống, học tập đồng thời đảm bảo việc chăm sóc và nuôi dưỡng để con chung được phát triển đầy đủ thì cần giao con chung cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi

dưỡng. Tuy nhiên do anh H đang ở nước ngoài nên cần tạm giao cho ông bà nội là ông Nguyễn Xuân R và bà Bùi Thị H1 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi anh H về nước.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, 470,147, 271, 479 sửa đổi bổ sung năm 2025 bộ luật tố tụng dân sự 2015, điều 51,56,58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết 01/2024 ngày 16/5/2024 về việc giải quyết vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của uỷ ban thường vụ quốc hội. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị L

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Hồ Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn H

- *Về quan hệ con chung:* Giao con chung của Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn H là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/2/2019 cho anh Nguyễn Văn H chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên. Do anh H đang đi làm ăn xa nên tạm giao con chung cho bố mẹ đẻ anh H là ông Nguyễn Xuân R và bà Bùi Thị H1 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi anh H về nước. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hồ Thị Lệ. Chị Hồ Thị L được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- *Về án phí:* Chị Hồ Thị L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu tạm ứng án phí, lệ phí án số **0003973** ngày **25 tháng 12 năm 2025** tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Nghệ An phát hành.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 6 – Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 6 – Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Đông Thành;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Phan Thị Quế

Nguyễn Văn Dũng

Dương Thị Hiền

